

# CẨM NANG HƯỚNG DẪN TRÌNH TỰ XỬ LÝ TÊ TÊ SAU TỊCH THU

# CÁC NGUYÊN TẮC CƠ BẢN KHI XỬ LÝ TÊ TÊ

- **An toàn sinh học:** Tê tê có nguy cơ mang nhiều mầm bệnh từ ngoài tự nhiên, hoặc do quá trình săn bắt, vận chuyển. Khi tiếp xúc với động vật hoặc phân của chúng, cần hạn chế tối đa nguy cơ lây nhiễm bệnh bằng cách sử dụng găng tay y tế, luôn vệ sinh tay chân sạch sẽ bằng xà phòng trước và sau khi tiếp xúc với động vật.
- **Tiếp xúc với động vật:** Tê tê là loài động vật hoang dã rất dễ bị căng thẳng, ức chế và có thể tự gây nên những vết thương cho chúng. Do đó, cần đối xử ân cần và nhẹ nhàng, cũng như tránh việc gây ra tiếng ồn, nhằm giảm đến mức tối đa các tác nhân gây căng thẳng cho chúng.
- **Tác động đúng thời điểm:** Tê tê rất khỏe, khi chúng đã bám vào vật gì đó thì không nên cố gắng can thiệp. Cách tốt nhất là giữ im lặng và đợi khi chúng di chuyển sang vị trí khác hoặc ngừng leo bám vào các đồ vật, mới tiến hành các tác động cần thiết để tránh gây ức chế cho chúng.
- **Đảm bảo an toàn cho động vật:** Tê tê cần được nuôi giữ ở khu vực kín, không có các khe sắc nhọn, có thể dùng lưới nhưng cần đảm bảo chắc chắn và mắt lưới nhỏ. Điều này hạn chế khả năng tê tê có thể trốn thoát hoặc gây nên các vết thương.
- **Đảm bảo an toàn trong quá trình xử lý:** nên chạm nhẹ để tê tê tự động cuộn tròn lại, rồi nhẹ nhàng nhấc lên bằng hai tay. Không để tay dưới phần bụng hoặc đuôi để tránh trường hợp chúng cuộn lại, phần vảy sắc có thể làm bạn bị thương.

## XỬ LÝ TÊ TÊ SAU KHI BỊ TỊCH THU

### I. NHẬN DẠNG TÊ TÊ

Tê tê là loài động vật có vú duy nhất trên trái đất có phần thân trên được bao phủ bởi lớp vảy cứng. Đầu tê tê nhọn với đôi mắt thường tiết ra nước và luôn ẩm ướt. Tê tê không có răng. Thay vào đó, chúng dùng chiếc lưỡi dài và dính để liếm kiến và mối, thức ăn ưa thích của chúng. Đuôi tê tê dài, có khả năng bám và giữ thăng bằng tốt. Tê tê có



Tê tê Java (*Manis javanica*)

bộ móng vuốt sắc nhọn và khỏe, thích nghi với tập tính đào hang và leo trèo. Khi gặp nguy hiểm, tê tê có khả năng cuộn tròn, chặt như quả bóng, có thể giúp chúng thoát khỏi sự tấn công của mọi kẻ thù, trừ con người.

## ĐẶC ĐIỂM NHẬN DẠNG

### TÊ TÊ JAVA

(*Manis javanica*)

Đuôi dài,  
có từ  
24 -28 hàng  
vảy xếp dọc  
đuôi

Móng chân  
trước dài  
bằng hoặc  
lớn hơn  
móng chân  
sau khoảng  
1,5 lần



Tai nhỏ

#### Phân bố ở Việt

**Nam:** Phân bố từ Nghệ An tới các tỉnh phía Nam

#### Thế giới:

Brunay, Campuchia, Lào, Malaysia, Myanmar, Indonesia, Vietnam, Singapo và Thái Lan

### TÊ TÊ VÀNG

(*Manis pentadactyla*)

#### Phân bố ở Việt

**Nam:** Từ các tỉnh phía Bắc đến Nghệ An

#### Thế giới:

Bangladesh, Ấn Độ, Lào, Myanmar, Nepal, Đài Loan, Thái Lan, Trung Quốc và Việt Nam



Móng chân trước dài gấp 2 hoặc 4 lần móng chân sau

Tai to

Đuôi ngắn, có ít hơn 20 hàng vảy xếp dọc theo đuôi



## II. PHÂN LOẠI VÀ CÁC PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ

### TÊ TÊ CÒN SỐNG

#### CHĂM SÓC KHẨN CẤP TẠI HIỆN TRƯỜNG

Tê tê tịch thu từ các vụ buôn bán trái phép thường bị mất nước, thiếu dinh dưỡng và bị thương do săn bắt hoặc vận chuyển. Không những vậy, nhiều cá thể bị yếu do việc tiêm hoặc nhồi nhét chất lỏng nhằm tăng trọng lượng. Do đó, sau khi tịch thu tê tê, tại đơn vị tịch thu cần nhanh chóng tiến hành các bước sau:

- Di chuyển toàn bộ tê tê đến nơi kín đáo và an toàn, tránh khả năng tê tê trốn thoát hoặc tự gây ra vết thương;
- Nhanh chóng gỡ tê tê ra khỏi túi lưới, hộp xốp hoặc các thiết bị bẫy nhốt khác, giúp chúng có thể vận động;
- Chuyển tê tê sang các hộp gỗ trong lúc chờ các biện pháp xử lý tiếp theo;



Chăm sóc tê tê tại hiện trường tịch thu

- Cung cấp nước uống cho tê tê;
- Cung cấp thức ăn cho tê tê. Thức ăn có thể là mối, kiến hoặc trứng kiến đông lạnh;
- Quan sát, đánh giá sơ lược sức khỏe tê tê bằng mắt. Sau đó, tiến hành ghi chép tình trạng sức khỏe của tê tê: bị thương hay không, vị trí, tình trạng của vết thương, khả năng di chuyển và vận động;
- Ghi chép lại các thông tin về nguồn gốc, quá trình vận chuyển và khả năng ăn uống (bao gồm cả loại thức ăn) trước khi bị tịch thu;
- Trong trường hợp không thể thực hiện các hoạt động nói trên cần trực tiếp liên hệ với trung tâm cứu hộ để được tư vấn.

## TRƯNG CẦU GIÁM ĐỊNH VÀ HOÀN THIỆN CÁC THỦ TỤC XỬ LÝ

### PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ ĐỐI VỚI TÊ TÊ CÒN SỐNG

**Phương án 1** - Thả tê tê về tự nhiên, không thông qua quá trình kiểm dịch, cứu hộ và phục hồi: đối với các cá thể tê tê còn sống, có nguồn gốc rõ ràng (bị bắt từ các khu rừng nhất định), được bác sỹ thú y kết luận khỏe mạnh, không mang bệnh tật và có đầy đủ quyết định xử lý vật chứng.

**Địa điểm tái thả có thể là:** (1) khu rừng mà số tê tê này bị bắt trước đó nếu quy định về an toàn được đảm bảo, hoặc (2) khu rừng lân cận an toàn, có điều kiện môi trường sống phù hợp.



Cá thể tê tê được thả về tự nhiên, tháng 6 năm 2015

**Phương án 2** - Chuyển giao tê tê đến các trung tâm cứu hộ phù hợp: đối với (1) tê tê còn sống, có nguồn gốc rõ ràng nhưng bị thương, yếu hoặc bị bệnh, (2) tê tê còn sống và không có nguồn gốc rõ ràng, hoặc chưa có quyết định tịch thu xử lý và xử lý tang vật, (3) tê tê có con nhỏ hoặc đang mang thai.



Tiếp nhận tê tê  
tịch thu tại hiện  
trường

## TÊ TÊ BỊ CHẾT VÀ CÁC SẢN PHẨM TỪ TÊ TÊ

- **Bước 1:** Tiến hành ghi chép số liệu, lưu trữ hình ảnh và hoàn thiện hồ sơ tịch thu;
- **Bước 2:** Trưng cầu giám định từ cơ quan có thẩm quyền;
- **Bước 3:** Bảo quản tang vật trong khi chờ quyết định xử lý từ cơ quan có thẩm quyền;
- **Bước 4:** Quá trình tiêu hủy cần có sự chứng kiến của các bên liên quan, với đầy đủ các giấy tờ sau: Quyết định tịch thu và xử lý tang vật, Quyết định xử lý tang vật, Biên bản tiêu hủy động vật, ...



# TRÌNH TỰ XỬ LÝ ĐỐI VỚI TÊ TÊ CHUYỂN GIAO CHO TRUNG TÂM CỨU HỘ

Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã là nơi có chức năng cứu hộ, chăm sóc, phục hồi và tái thả các loài động vật hoang dã về tự nhiên, theo quy định của pháp luật Việt Nam. Trung tâm có các phân khu chức năng đảm bảo cải thiện và chăm sóc các cá thể động vật, đặc biệt là khu kiểm dịch, phòng thú y và khu cứu hộ dài hạn.

## QUÁ TRÌNH CHUYỂN GIAO CHO CÁC TRUNG TÂM CỨU HỘ

Liên hệ với các Trung tâm cứu hộ nhằm xác định quy trình và thủ tục chuyển giao. Một số giấy tờ cần chuẩn bị như:

- Giấy vận chuyển đặc biệt;
- Biên bản bàn giao động vật;
- Hồ sơ vụ án và thông tin về động vật được tịch thu;
- Tiếp tục hoàn thiện các quyết định xử lý và tịch thu, cũng như quyết định xử lý tang vật và chuyển hồ sơ cho Trung tâm cứu hộ.

### THÔNG TIN LIÊN HỆ CỦA TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ (SAVE VIETNAM'S WILDLIFE)

**Địa chỉ:** Xã Cúc Phương, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

**Điện thoại:** 0303 848 222 hoặc 0303 848 053

**Đường dây nóng hoạt động cứu hộ:** 0978 331 441

**Email:** [info@savevietnamswildlife.org](mailto:info@savevietnamswildlife.org)

**Website:** [savevietnamswildlife.org](http://savevietnamswildlife.org)

**Facebook:** [facebook.com/save.vietnams.wildlife](https://facebook.com/save.vietnams.wildlife)



# QUY TRÌNH CHĂM SÓC TẠI TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

## CÁC HOẠT ĐỘNG TRƯỚC KHI TÊ TÊ ĐẾN

- Tiến hành khử trùng toàn bộ khu vực kiểm dịch bằng dung dịch khử trùng;
- Đảm bảo đầy đủ và vệ sinh các dụng cụ chăm sóc, các vật dụng và ủng dép chỉ dùng trong khu vực kiểm dịch;
- Đảm bảo sẵn sàng nguồn thức ăn;
- Chuẩn bị mẫu Hồ sơ động vật, với các thông tin bao gồm:
  - Số thứ tự chuồng
  - Tên loài
  - Ngày tới Trung tâm
  - Mã số động vật
  - Giới tính
  - Cân nặng

|                                     |           |                        |
|-------------------------------------|-----------|------------------------|
| Q8                                  |           |                        |
| Ngày tiếp nhận: 19 tháng 6 năm 2016 |           |                        |
| Tên loài: Manis javanica            |           |                        |
| Số thứ tự: P221                     |           |                        |
| Số nhận dạng                        | Giới tính | Cân nặng lúc tiếp nhận |
| PMWA16361                           | M         | 7.6kg                  |

Ví dụ về mẫu Hồ sơ động vật

## CÁC HOẠT ĐỘNG TIẾN HÀNH NGAY KHI TÊ TÊ ĐẾN

- Kiểm tra sức khỏe: Tất cả tê tê ngay khi chuyển về Trung tâm đều được kiểm tra sức khỏe bởi bác sỹ thú y. Tùy vào thể trạng và biểu hiện tâm lý của từng cá thể, Bác sỹ thú y sẽ quyết định thực hiện ngay việc kiểm tra, hay phải chờ sau khi cá thể đó ổn định tâm lý;



Chăm sóc thú y  
cho cá thể tê tê  
vừa được cứu hộ



- Những cá thể bị thương sẽ được rửa vết thương bằng dung dịch cồn I-ốt hoặc các loại dung dịch khác, đồng thời có thể tiêm hoặc cho uống thuốc kháng sinh, thuốc an thần, giảm đau.
- Những cá thể yếu sẽ được giữ ấm, cung cấp thức ăn, truyền dịch.
- Những cá thể con cần được chăm sóc theo chế độ nuôi bộ, được cho uống sữa (loại sữa nhập ngoại dùng cho mèo).
- Chụp ảnh tất cả cá thể động vật và lưu lại phục vụ mục đích nhận dạng sau này;
- Lập hồ sơ cho từng cá thể động vật với mã số cụ thể, bao gồm hồ sơ bệnh án cho những cá thể cần chăm sóc thú y nếu có;
- Chuyển động vật về các chuồng kiểm dịch:



Cá thể tê tê trong chuồng kiểm dịch tại Trung tâm

- Mỗi cá thể nên được nuôi giữ ở mỗi chuồng riêng biệt, do tê tê là loài sống riêng lẻ.
- Cá thể mẹ luôn được chăm sóc cùng cá thể con. Trong trường hợp các cá thể con còn nhỏ dưới 800g mà bị mất mẹ, cần cho chúng ở cùng với cá thể cái trưởng thành và theo dõi chặt chẽ.
- Trong trường hợp không đủ điều kiện, có thể nhốt hơn một cá thể một chuồng, theo nguyên tắc khác giới hoặc cùng là con cái. Lưu ý chọn các cá thể cùng điều kiện sức khỏe và cân nặng để tránh sự cạnh tranh thức ăn và nơi ở.
- Cung cấp thức ăn và nước uống: sử dụng nguồn thức ăn tự nhiên như kiến sống, sau đó chuyển dần sang chế độ kiến đông lạnh, và thức ăn hỗn hợp với kiến đông lạnh.



Kiến sống được thu từ tự nhiên



Kiến đông lạnh và thức ăn hỗn hợp

## QUÁ TRÌNH CHĂM SÓC TRONG KHU KIỂM DỊCH

- Tất cả động vật đều được lấy mẫu phân và các mẫu bệnh phẩm để kiểm tra ký sinh trùng cũng như các loại bệnh, sau đó tiến hành chữa trị;
- Theo dõi sức khỏe của toàn bộ động vật. Đặc biệt, cần lưu ý thay băng và rửa vết thương đối với các cá thể bị thương;
- Tiến hành cân và ghi chú nhằm theo dõi sự thay đổi trọng lượng của tê tê;
- Vệ sinh chuồng hằng ngày với nước và hàng tuần với dung dịch khử trùng;
- Tiến hành cho ăn và uống hàng ngày;
- Đảm bảo các cá thể hoàn toàn khỏe mạnh và không mang mầm bệnh trước khi di chuyển khỏi khu kiểm dịch.



Thay băng cho một cá thể tê tê bị thương ở đuôi

# TIÊU CHUẨN CHUỒNG KIỂM DỊCH ĐỐI VỚI TÊ TÊ

- Diện tích nền: 8 mét vuông. Trong đó, chiều dài 4 mét, chiều rộng 2 mét, chiều cao 3 mét;
- Ghép một số cây que để động vật leo trèo;
- Chậu đựng kiến sống cần được thiết kế sao cho kiến không thoát ra ngoài được;
- Nền bằng gạch hoặc bê tông chắc chắn, tránh tình trạng tê tê đào đất trốn ra ngoài;
- Trần được thiết kế kín, một nửa đổ bê tông hoặc mái ngói, nửa còn lại phủ lưới sắt.



Bên trong một chuồng kiểm dịch tại Trung tâm

## MỘT SỐ LOẠI THUỐC CƠ BẢN DÙNG ĐỂ CHĂM SÓC TÊ TÊ ĐƯỢC CỨU HỘ

- Đối với cá thể bị thương: dung dịch Betadine để rửa vết thương. Sau đó sử dụng hydrocolloid product để phủ lên vết thương. Tiêm Amoxycillin/clavulanic acid với tỷ lệ 8.75 mg/kg trọng lượng cơ thể, một lần mỗi ngày, trong vòng 7-10 ngày.
- Đối với các cá thể khả năng cuộn tròn kém, bị tiêu chảy: Tiêm dung dịch Lactated Ringers.
- Trong phân động vật có giun: Tiêm Ivermectin 10mg/ml (Ivomec® 1% Injection for Cattle and Swine, Merial) với tỷ lệ 200-400µg/kg trọng lượng cơ thể.



Hộp chăm sóc thú ý lưu động

| THUỐC            | LIỀU LƯỢNG   | NỒNG ĐỘ | TÍNH TOÁN (ML)                                                |
|------------------|--------------|---------|---------------------------------------------------------------|
| Amoxycillin      | 8.5mg/kg     |         | (8.5*trọng lượng)/nồng độ                                     |
| Lactated Ringers |              |         |                                                               |
| Sodium Chloride  | 50ml/kg      | n/a     | 50*trọng lượng(gấp đôi hay gấp 4 nếu động vật mất nước nhiều) |
| Ivermectin       | 200-400µg/kg | 10mg/ml | (400µg*trọng lượng)/10,000                                    |

Bảng 1: Liều lượng, nồng độ và cách tính toán liều lượng dựa vào trọng lượng của động vật.



# PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ SAU KHI HOÀN THÀNH QUÁ TRÌNH KIỂM DỊCH

| TÌNH TRẠNG ĐỘNG VẬT                                                | PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ                                                                                                   |
|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Khỏe mạnh, không bị nhiễm bệnh tật                                 | Tái thả về tự nhiên nếu có khu vực phù hợp; hoặc Chuyển ra khu cứu hộ lâu dài chờ đến khi có đủ điều kiện tái thả |
| Còn yếu, vẫn nhiễm bệnh hoặc bị thương                             | Tiếp tục ở kiểm dịch cho tới khi chữa trị khỏi bệnh và lành vết thương                                            |
| Có con nhỏ (dưới 02kg), hoặc đang mang thai                        | Chuyển ra khu cứu hộ dài hạn, chăm sóc và tái thả lại tự nhiên sau này                                            |
| Bị cụt chân, mất mắt hoặc dị tật không thể sống sót ngoài tự nhiên | Chuyển tới trung tâm giáo dục, cơ sở nghiên cứu, sinh sản bảo tồn                                                 |
| Bị chết                                                            | Bảo quản làm mẫu nghiên cứu, giáo dục hoặc tiêu hủy theo quy định của pháp luật                                   |



Cá thể tê tê  
Lucky tại khu  
cứu hộ dài hạn

## ĐỊA ĐIỂM TÁI THẢ PHẢI ĐẢM BẢO CÁC THÔNG SỐ THEO KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU ĐIỀU TRA

- Đã từng và đang có phân bố của loài tê tê dự định tái thả, nhưng quần thể bị suy giảm về số lượng;
- An toàn: xa khu vực dân cư hoặc đường mòn, không có các mối đe dọa săn bắt;
- Dồi dào nguồn thức ăn tự nhiên (kiến, mối) và nước uống
- Có nhiều thân cây mục, hang hốc tự nhiên, hoặc có nhiều thân cây rỗng đường kính lớn hơn 50cm (đối với trường hợp tái thả loài Tê tê Java).

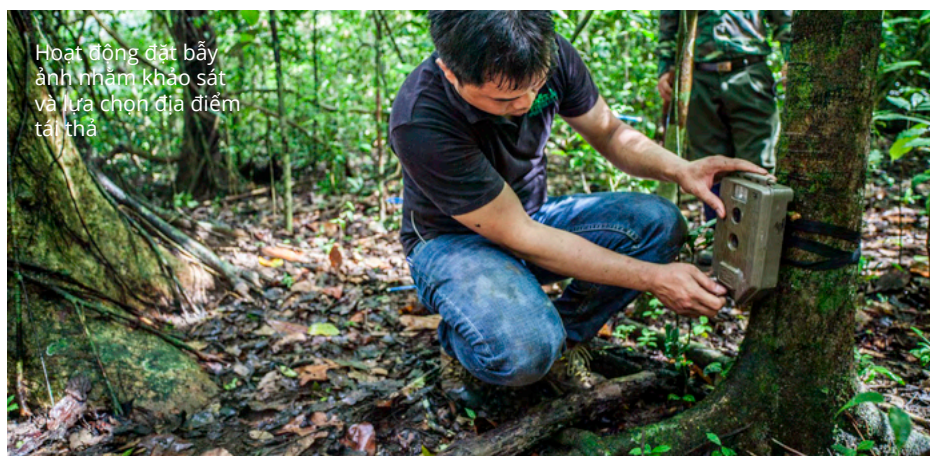
# QUÁ TRÌNH TÁI THẢ

## ÍT NHẤT 1 TUẦN TRƯỚC NGÀY TÁI THẢ

- Lên danh sách các cá thể sẽ tiến hành tái thả. Đối với các cá thể còn nhỏ, sức khỏe còn yếu thì cần giữ lại để tiếp tục chăm sóc;
- Kiểm tra sức khỏe toàn bộ các cá thể;
- Chuẩn bị các giấy tờ, văn bản cho phép tái thả;
- Chuẩn bị hộp vận chuyển động vật, gắn cốc đựng nước uống vào trong hộp, ghi chú mã cá thể động vật cho từng hộp;
- Tất cả cá thể tái thả đều được gắn chip theo dõi hoặc đánh dấu để đảm bảo công tác nhận dạng trong tương lai;
- Lựa chọn địa điểm tái thả phù hợp với động vật, đảm bảo phù hợp về sinh cảnh sống, cũng như số lượng quần thể trong khu vực đó. Lên sơ đồ/ tuyến đường tái thả động vật tại địa điểm tái thả.



Bác sĩ Thú y từ Hiệp hội Bảo vệ Động vật hoang dã hỗ trợ công tác kiểm tra sức khỏe tê tê trước khi tái thả



Hoạt động đặt bẫy ảnh nhằm khảo sát và lựa chọn địa điểm tái thả

## HOẠT ĐỘNG CHUẨN BỊ VÀ QUÁ TRÌNH DI CHUYỂN ĐẾN ĐỊA ĐIỂM TÁI THẢ

Tê tê là loài động vật hoạt động về đêm, nên thời gian bắt đầu tiến hành tái thả sẽ diễn ra sau khi mặt trời lặn. Thời gian bắt đầu vận chuyển tê tê từ trung tâm cứu hộ thường bắt đầu lúc 10 giờ tối.



**Ảnh từ trái qua phải:** Hộp vận chuyển tê tê đến điểm tái thả. Công tác gắn chip nhận dạng cho tê tê trước khi tái thả. Công tác gắn thiết bị theo dõi bằng sóng radio trước khi tái thả.



**Ảnh từ trái qua phải:** Kiểm tra sức khỏe và cho tê tê ăn uống trên đường vận chuyển.



- Đảm bảo tê tê được cho ăn và uống tại trung tâm trước khi chuyển vào hộp vận chuyển để di chuyển đến nơi tái thả;
- Hộp vận chuyển phải kín, có lỗ thông khí và đầy đủ nước uống;
- Chuẩn bị và mang theo thức ăn cho tê tê (kiến đông lạnh) trong quá trình di chuyển;
- Tiến hành gắn thiết bị theo dõi trên các cá thể đã được lựa chọn;
- Xe vận chuyển động vật cần có điều hoà, không mở nhạc hoặc gây tiếng ồn trong quá trình di chuyển;
- Cần thường xuyên kiểm tra tình trạng sức khỏe cũng như cung cấp nước uống cho tê tê trong quá trình di chuyển. Cho tê tê ăn vào buổi tối nếu thời gian di chuyển kéo dài.

## HOẠT ĐỘNG TẠI ĐỊA ĐIỂM TÁI THẢ

- Tiến hành cho tê tê ăn trước khi tái thả, để tê tê có thêm thời gian làm quen và thích nghi với môi trường tại khu vực tái thả;
- Di chuyển hộp động vật theo sơ đồ đã chuẩn bị sẵn;
- Tiến hành mở nắp hộp để tê tê tự ra khỏi hộp và trở về rừng;
- Mỗi vị trí tái thả tiến hành cách nhau 500m và nên tái thả con đực và con cái ở vị trí xen kẽ nhau. Tiếp tục tiến hành cho đến khi toàn bộ số động vật được tái thả.



**Ảnh từ trái qua phải:** Kiểm tra và cho tê tê ăn uống trước khi tái thả. Di chuyển tê tê đến địa điểm tái thả trong rừng khi trời đã tối. Tê tê trở về rừng.

# THEO DÕI SAU TÁI THẢ BẰNG SÓNG RADIO

## GẮN THIẾT BỊ THEO DÕI

- Gỡ thanh nam châm và ghi lại tần số của thiết bị.



Thanh nam châm được giữ bằng keo



Tần số của thiết bị theo dõi

- Khoan hai lỗ vào vị trí vảy ở gần gốc đuôi, sau đó tiến hành gắn và làm phẳng bề mặt thiết bị để tránh việc bị mắc vào các cành cây khi động vật di chuyển.



**Từ trái qua phải:** khoan lỗ trên vảy; vị trí tốt nhất của thiết bị theo dõi và một vị trí khác

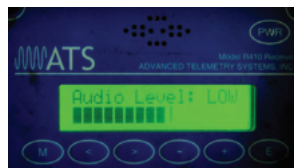
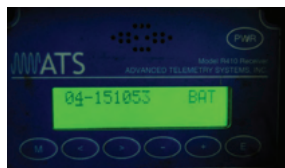
## SỬ DỤNG THIẾT BỊ THU PHÁT TÍN HIỆU

- i) Nhấn giữ 3 giây để tắt và mở máy.
- ii) Thay đổi các thông số (tần số; âm lượng; khả năng nhận tín hiệu RF)
- iii) Tăng giảm RF và âm lượng



Thiết bị thu phát tín hiệu Radio

Mở máy, nhập tần số của thiết bị theo dõi bằng cách sử dụng nút mũi tên và +/- . Nhấn nút E để lưu lại tần số.



Từ trái qua phải: nhập tần số của thiết bị theo dõi (ví dụ kênh 04 có tần số 151053); âm lượng (nên để 9 vạch); RF càng thấp khi càng ở gần thiết bị theo dõi.

Cách nhập tần số của thiết bị theo dõi.

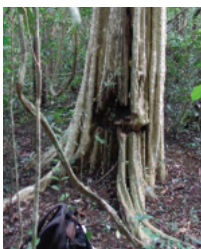
## GIÁM SÁT SAU TÁI THẢ

Tìm nơi trú ẩn của động vật, thực hiện 2 lần một tuần, trong vòng 1 tháng.

- Đến khu vực tái thả động vật đã được ghi chú lại;
- Mở thiết bị thu tín hiệu;
- Hướng ăng-ten tới nơi có tín hiệu mạnh nhất;
- Hạ RF xuống thấp nhất có thể nghe được;
- Di chuyển khoảng 50 mét theo hướng tín hiệu mạnh nhất, và lặp lại cho đến khi không thể phân biệt được tín hiệu ở hướng nào mạnh nhất, với RF thấp nhất (0.5 – 1 vạch);
- Gỡ ăng-ten và di chuyển theo các hướng khác nhau trong vòng 20 mét để tìm vị trí có tín hiệu mạnh nhất, cho đến khi có thể nghe được tín hiệu với RF thấp (1-2 vạch);
- Quan sát bằng mắt thường để tìm chỗ ngủ của động vật.

## SỐ LIỆU CẦN GHI CHÉP

- Ngày, giờ khảo sát;
- Tọa độ nơi trú ẩn;
- Vị trí động vật trú ẩn (trên cây; trong hốc cây; trong bọng cây đổ; trong hang dưới đất).



Nơi ở của tê tê (Từ trái qua phải: trên cây; trong hốc cây; trong bọng cây đổ; tự đào hang)



# TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ – SAVE VIETNAM’S WILDLIFE

## Trung tâm Nghiên cứu và Bảo tồn Động vật hoang dã

**– Save Vietnam’s Wildlife** là một Tổ chức Phi lợi nhuận được thành lập nhằm đảm bảo tương lai cho hệ thống đa dạng sinh học và các loài động vật hoang dã của Việt Nam.

## CƠ SỞ PHÁP LÝ

Trung tâm Nghiên cứu và Bảo tồn Động vật hoang dã – Save Vietnam’s Wildlife được thành lập theo quyết định số 482/QĐ-LHHVN ngày 22/7/2014 của Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Việt Nam (VUSTA), có trụ sở tại xã Cúc Phương, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Trung tâm đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, số A-1200 ngày 01 tháng 08 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ. Trung tâm hợp tác với Tổng Cục Lâm Nghiệp và Vườn quốc gia Cúc Phương trong công tác cứu hộ, giáo dục và nghiên cứu về động vật hoang dã.



# CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH



\*\*\* Hoạt động Bảo tồn Ngoại vi là chương trình hợp tác giữa Save Vietnam's Wildlife và Vườn quốc gia Cúc Phương, nhằm cứu hộ, phục hồi và tái thả động vật hoang dã về tự nhiên.

## BẢN QUYỀN TÀI LIỆU

*"Cẩm nang hướng dẫn Trình tự xử lý Tê tê sau tịch thu" được xây dựng và phát triển bởi Trung tâm Nghiên cứu và Bảo tồn Động vật hoang dã - Save Vietnam's Wildlife. Bản quyền của tài liệu thuộc hai đơn vị: Save Vietnam's Wildlife và Vườn quốc gia Cúc Phương.*

# KHI PHÁT HIỆN TÊ TÊ BỊ BẮT GIỮ HOẶC TỊCH THU CẦN ĐƯỢC TƯ VẤN CỨU HỘ, VUI LÒNG LIÊN HỆ:

Trung tâm Nghiên cứu và Bảo tồn Động vật hoang dã  
- Save Vietnam's Wildlife

Địa chỉ: Xã Cúc Phương, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 0303 848 222 / 0303 848 053. | Đường dây nóng: 0978 331 441

Email: [info@savevietnamswildlife.org](mailto:info@savevietnamswildlife.org)



@save.vietnams.wildlife/



@WildlifeVietnam



@WildlifeVietnam

